

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 01/2020/HS-ST

Ngày 13-5-2020

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hải Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Chính – nơi công tác: Thanh tra huyện Muờng Khương.

Bà Trương Thị Bình – nơi công tác: Hội liên hiệp phụ nữ huyện Muờng Khương.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Thảo Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/HSST, ngày 12 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXX - HS, ngày 29/4/2020 đối với các bị cáo:

1.Sùng Seo H, sinh ngày 01/01/2002 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; con ông: Sùng Seo P. sinh năm 1967 và bà Lý Thị D sinh năm 1968. Hiện cả hai cư trú tại thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 25/10/2019. Hiện đang bị tạm giam trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo H: Bà Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Sùng A C, sinh ngày 12/8/2002 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; con ông: Sùng Seo T (sinh năm 1965, đã chết năm 2010) và bà Thảo Thị S sinh năm 1967. Hiện bà Sống cư trú tại thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam Ngày 25/10/2019. Hiện đang bị tạm giam trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo C: Bà Thảo Thị S sinh năm 1967; nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai, là mẹ đẻ của bị cáo. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A C: Bà Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

3. Thảo Seo M (Tên gọi khác: Thảo Seo Ma), sinh năm 2000 (Không xác định được ngày sinh, tháng sinh của bị cáo) tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; con ông: Thảo Seo D sinh năm 1978 và bà Phàng Thị C sinh năm 1981. Hiện cả hai cư trú tại thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 25/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Thảo Seo M: Bà Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

4. Giàng Seo H, sinh ngày 21/7/2002 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Giàng Seo C, sinh năm 1974 và bà Là Thị C sinh năm 1976. Hiện cả hai cư trú tại thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 25/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo H: Ông Giàng Seo C sinh năm 1974; nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai, là bố đẻ của bị cáo. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Seo H: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

5. Hoàng Seo V, sinh ngày 17/3/1999 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Văn S, sinh năm 1962 và bà Sùng Thị S sinh năm 1972. Hiện cả hai cư trú tại thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 25/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Seo V: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

6. Sùng Seo Th, sinh ngày 5/12/2002 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Sùng Seo Ch, sinh năm 1952 và bà Giàng Thị X sinh năm 1959. Hiện cả hai cư trú tại thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 25/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Th: Ông Sùng Seo Ch sinh năm 1952; nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú: thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai, là bố đẻ của bị cáo. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng Seo Th: Bà Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

7. Thào Seo S, sinh ngày 06/6/2000 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Thào Seo Ch, sinh năm 1971 và bà Ly Thị D sinh năm 1971. Hiện cả hai cư trú tại thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có quan hệ chung sống như vợ chồng với Hằng Thị H sinh năm 2000. Hiện chị H cư trú tại thôn P, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam Ngày 25/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Thào Seo S: Bà Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

8. Giàng Seo K, sinh ngày 25/4/1999 tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Bản K 1, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Giàng Seo V sinh năm 1958 và bà Ma Thị T sinh năm 1957. Hiện cả hai cư trú tại Bản K 1, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 14/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Seo K: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

9. Châu Seo A, sinh ngày 01/5/1997 tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Bản K 1, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Châu Seo L, sinh năm 1973 và bà Ma Thị M sinh năm 1977. Hiện cả hai cư trú tại Bản K 1, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có quan hệ chung sống như vợ chồng với Vàng Thị D sinh năm 2001. Hiện chị D cư trú tại Bản Phung, xã Khánh Yên Thượng, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Châu Seo A: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bị hại: Anh Tẩn Chín Th, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn Lùng Tao, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng Seo Páo sinh năm 1967; Địa chỉ: thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng: Chị Vàng Thị B, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17/10/2019, Sùng Seo H, Giàng Seo H, Thào Seo M, Sùng Seo Th, Hoàng Seo V; Sùng A C, Thào Seo S, Giàng Seo L; Châu Seo A, Giàng Seo K cùng nhau ăn cơm và uống rượu tại nhà Sùng Seo H, sau khi tan cuộc Sùng Seo H rủ cả nhóm đi ra đường quốc lộ 4D để thực hiện hành vi cướp tài sản, cả nhóm thống nhất chia thành từng nhóm nhỏ đi trên 05 chiếc xe máy dọc tuyến đường đó nếu phát hiện có người đi đường một mình thì chặn xe lại để uy hiếp và cướp tiền, tài sản nếu họ không đưa thì dùng vũ lực. Trước khi đi Sùng Seo H dặn anh em trong nhóm ra khu vực cầu sắt nêu trên đợi còn Sùng Seo H cùng Thào Seo M đi xe máy về nhà Thào Seo M để lấy gậy bóng chày làm hung khí, Sùng Seo Th về nhà lấy dao còn Giàng Seo H về nhà lấy gậy rút, còn số còn lại dùng gậy (lõi gỗ bóc) làm hung khí. Sau khi chuẩn bị xong hung khí các bị cáo chia thành hai nhóm nhỏ, một nhóm đi xuôi theo hướng P, một

nhóm đi lên khu vực công trào thuộc Km 15 Bản Lầu tìm đối tượng để thực hiện hành vi cướp tài sản. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày nhóm của Giàng Seo H phát hiện anh Tần Chín Th đi xe máy một mình theo hướng P – Mường Khương, Giàng Seo H, Sùng Seo Th, Thảo Seo S, Hoàng Seo V chặn xe của anh Tần Chín Th lại sau đó Giàng Seo H dùng gậy rút vệt vỡ gương xe còn Sùng Seo Th dùng dao chém vào mặt nạ đầu xe máy của anh Tần Chín Th để uy hiếp và cướp được số tiền 290.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone 4s. Sùng Seo Th cầm số tài sản cướp được rồi cả nhóm đến chỗ vị trí nhóm của Sùng Seo H, Th nói với Sùng Seo H là vừa cướp được 290.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 4S và đưa cho Sùng Seo H số tài sản trên, sau đó tất cả quay lại khu vực Km 12, thôn N, xã P, huyện B thực hiện tiếp hành vi cướp tài sản của anh Nguyễn Thành U số tiền 1.310.000 đồng, tổng số tiền các bị cáo cướp được ở cả hai vụ là 1.600.000 đồng. Sau đó cả nhóm cùng đến quán của chị Vàng Thị B uống bia và ăn uống hết 260.000 đồng, Sùng Seo H mua thức ăn về nhà nấu cho cả nhóm ăn hết 270.000 đồng, số tiền còn lại Sùng Seo H chia cho Sùng Seo Th 150.000 đồng, Sùng A C 100.000 đồng, Thảo Seo M 140.000 đồng, Thảo Seo S 120.000 đồng, Giàng Seo L 120.000 đồng, Sùng Seo H giữ lại 200.000 đồng, do khi chia tiền thì Giàng Seo K và Châu Seo A đã đi về trước nên không được chia tiền. Đến ngày 21/10/2019, ngày 09/01/2020 và ngày 14/01/2020 Sùng Seo H, Giàng Seo H, Thảo Seo M, Sùng Seo Th, Hoàng Seo V, Sùng A C, Thảo Seo S, Châu Seo A và Giàng Seo K ra đầu thú tại Công an huyện B.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 18/12/2019 của HĐĐGTS huyện Mường Khương kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4S màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị còn lại tính đến ngày 17/10/2019 là 500.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 03/CT -VKS ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thảo Seo M, Giàng Seo H, Hoàng Seo V, Sùng Seo Th, Thảo Seo S, Giàng Seo K, Châu Seo A về tội “Cướp tài sản” theo khoản điểm d, khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thảo Seo M, Giàng Seo H, Hoàng Seo V, Sùng Seo Th, Thảo Seo S, Giàng Seo K, Châu Seo A phạm tội: “Cướp tài sản”. Và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt các bị cáo: Sùng Seo H từ 04 (bốn) năm đến 04(bốn) năm sáu (sáu) tháng tù; Sùng A C từ 03(Ba) năm 06 (Sáu) tháng đến 04(Bốn) năm tù;

Giàng Seo H từ 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù; Sùng Seo Th từ 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm tù

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 54; Điều 58; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt các bị cáo Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy); Hoàng Seo V, Thào Seo S; Giàng Seo K; Châu Seo A mức án từ 04 (Bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 6 điều 168 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Sùng Seo H, Giàng Seo H, Sùng A C, Sùng Seo Th do các bị cáo là người chưa thành niên; Đối với các bị cáo Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy); Hoàng Seo V, Thào Seo S; Giàng Seo K; Châu Seo A: xét các bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Tấn Chín Th yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền bị cướp và tiền sửa chữa chiếc xe tổng cộng là 1.130.000 đồng, ngày 10/02/2020 đại diện gia đình các bị cáo đã bồi thường cho anh Th số tiền nêu trên. Sau khi nhận lại tài sản và tiền bồi thường anh Th không có yêu cầu bồi thường khác.

Đối với Giàng Seo L là người cùng thực hiện hành vi phạm tội với các bị cáo, cơ quan điều tra đã khởi tố bị can nhưng chưa bắt được, do đó đã ra lệnh truy nã. Cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi cướp 1.130.000 đồng của anh Nguyễn Thành U được thực hiện trên địa bàn xã P, huyện B, Cơ quan công an huyện B khởi tố vụ án, khởi tố bị can để xử lý trong vụ án khác là phù hợp.

- Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại Iphone 4S sau khi cướp được các bị cáo đã đập và vứt tại đồi dứa gần nhà, ngày 23/12/2019 Cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Khương đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không giải quyết.

- Đối với các phương tiện, công cụ khác mà các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi cướp tài sản, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thu giữ để xử lý theo quy định.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên án phí đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thào Seo M (Thào Seo Máy), Sùng Seo Th, Thào Seo S là bà Trần Thị Chinh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo do các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, sự nhận thức về pháp luật của các bị cáo còn nhiều hạn chế.

Các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Sùng Seo Th là người chưa thành niên phạm tội, sau khi phạm tội các bị cáo tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 91, 98, 101 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt Sùng Seo H với mức án 03(Ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04(bốn) năm tù; Sùng A C với mức án 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù; Sùng Seo Th từ 03(năm) đến 03(Ba) năm 06(Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Đối với các bị cáo Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy), Thào Seo S sau khi phạm tội, các bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra, đã tác động gia đình và gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên đề nghị hội đồng xét xử Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, khoản 1,2 Điều 54; Điều 17, 58 của Bộ Luật hình sự, tuyên phạt Thào Seo M (Thào Seo Máy) từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm (sáu) tháng tù; Thào Seo S mức án 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Người bào chữa cho các bị cáo Giàng Seo H, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A là bà Nguyễn Thị Mai Hương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo vì: các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa sự nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế.

Đối với bị cáo Giàng Seo H là người chưa thành niên phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 91, 98, 101 của Bộ Luật hình sự, tuyên phạt Giàng Seo H mức án 03 (năm) đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Bị cáo Hoàng Seo V sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Sau khi gây án bị cáo tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên đề nghị hội đồng xét xử Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, khoản 1,2 Điều 54; Điều 17, 58; của Bộ Luật hình sự đề nghị tuyên phạt Hoàng seo V với mức án 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Đối với các bị cáo Giàng Seo K và Châu Seo A: sau khi phạm tội, các bị cáo đã ra tự nguyện ra đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra; đã tác động gia đình và gia đình các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, các bị cáo đều là người bị rủ rê không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và khi chia tiền các bị cáo không được nhận tiền. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58; khoản 1,2 Điều 54 của Bộ Luật hình sự đề nghị tuyên phạt Giàng Seo K, Châu Seo A với mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Đại diện Viện kiểm sát xác định mức hình phạt do người bào chữa cho các bị cáo đề nghị là nhẹ nên giữ nguyên quan điểm và đề nghị của mình.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo Hoàng Seo V, Thào Seo S mức án từ 04 (Bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06(sáu) tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy hai bị cáo V và S là người đã thành niên tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự quy định “Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. như vậy đề nghị của vị Đại diện viện kiểm sát là thấp mặc dù áp dụng khoản 1,2 Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy), Giàng Seo H, Sùng Seo Th, Thào Seo S, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A đã nhận thức được hành vi của bị cáo “Cướp tài sản” là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thẩm quyền: Tội phạm xảy ra và bị phát hiện tại huyện Mường Khương do đó vụ án thuộc thẩm quyền tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

[3]. Về luật áp dụng: Hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện ngày 17/10/2019 (Ngày Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật) do đó luật áp dụng là Bộ Luật hình sự năm 2015.

[4]. Về nội dung vụ án: Qua lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu Ang cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở xác định:

Ngày 17/10/2019, Các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy), Giàng Seo H, Sùng Seo Th, Thào Seo S, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A đã thực hiện hành vi cướp tài sản của anh Tần Chín Th 01 chiếc điện thoại Iphone 4S trị giá 500.000 đồng và số tiền là 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi ngàn đồng), tổng cộng là 790.000 (Bảy trăm chín mươi ngàn đồng) mục đích để tiêu sài cá nhân.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thào Seo M (Thào Seo Máy), Giàng Seo H, Sùng Seo Th, Thào Seo S, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Khương để xét xử về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật. Các bị cáo đều có khả năng nhận thức và hiểu biết pháp luật, nhưng với mục đích cướp tiền để tiêu sài cá nhân, các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân. Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm Ang và các tài liệu Ang cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy), Giàng Seo H, Sùng Seo Th, Thào Seo S, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A phạm tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 điều 168 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 03/CT - VKS ngày 11/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy), Sùng Seo Th, Thào Seo S, Giàng Seo H, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A phạm về tội danh và điều luật như viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất nguy hiểm của hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội ở xã Bản Lầu nói riêng và toàn huyện Mường

Khương nói chung. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn. Để lên một mức án thật nghiêm khắc và tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo thì cần phải đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau:

Đối với bị cáo Sùng Seo H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Sùng A C, Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy), Giàng Seo H, Sùng Seo Th, Thào Seo S, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A phạm tội trước khi đi bị cáo H còn về nhà Thào Seo M Lây gây bóng chầy làm hung khí để nhằm đe dọa bị hại. Vì vậy, bị cáo Sùng Seo H phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Đối với các bị cáo Sùng Seo Th, Giàng Seo H, Hoàng Seo V, Thào Seo S và Giàng Seo L là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo khi được rủ cướp tài sản thì tích cực tham gia thực hiện hành vi và giúp sức lấy tiền và điện thoại trên người bị hại Tần Chín Th. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm đồng phạm giữ vai trò thứ hai (Sau bị cáo Sùng Seo H).

Đối với các bị cáo Sùng A C, Thào Seo M, Giàng Seo K, Châu Seo A không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, nhưng khi được Sùng Seo H rủ rê, đều đồng tình nhất trí nên có vai trò giúp sức về mặt tinh thần nên các bị cáo là vai trò thứ ba trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy), Giàng Seo H, Sùng Seo Th, Thào Seo S, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Giàng Seo H, Sùng Seo Th khi phạm tội đều là người chưa thành niên và là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi gây án đã tự nguyện đến cơ quan điều tra đầu thú. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58; Điều 91; Khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự để giải quyết là phù hợp.

Đối với bị cáo Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy), sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, sau khi phạm tội đã tác động gia đình và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Sau khi gây án bị cáo tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,

2 Điều 54; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Seo V sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Sau khi gây án bị cáo tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 54, Điều 17, 58 của Bộ Luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Thảo Seo S, sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, sau khi phạm tội đã tác động gia đình và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Sau khi gây án bị cáo tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 54; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Giàng Seo K, sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, sau khi phạm tội đã tác động gia đình và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị cáo là người bị rủ rê không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và khi chia tiền bị cáo không được nhận tiền. Sau khi gây án bị cáo tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 54; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo.

Đối với bị cáo Châu Seo A, sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, sau khi phạm tội đã tác động gia đình và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị cáo là người bị rủ rê không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và khi chia tiền bị cáo không được nhận tiền. Sau khi gây án bị cáo tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 54; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Giàng Seo L, Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can tuy nhiên không rõ hiện nay bị can ở đâu, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã đối với bị can, do vậy cần tách để xử lý trong vụ án khác là phù hợp.

Đối với hành vi cướp 1.310.000 đồng (Một triệu ba trăm K nghìn đồng) của anh Nguyễn Thành U do các bị cáo thực hiện trên địa bàn xã P, huyện B vì

vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B khởi tố vụ án, bị can đề xử lý trong vụ án khác là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Tần Chín Th đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường, tại phiên tòa anh Tần Chín Th không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5].Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Thảo Seo M (Tên gọi khác: Thảo Seo Máy); Hoàng Seo V, Thảo Seo S; Giàng Seo K; Châu Seo A có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Đối với các bị cáo Sùng Seo H, Giàng Seo H, Sùng A C, Sùng Seo Th khi phạm tội là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 91 của Bộ luật Hình sự.

[6].Về vật Ang: Chiếc điện thoại Iphone 4S sau khi cướp được đã đập và vứt tại đồi dứa gần nhà, ngày 23/12/2019 Cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Khương đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không giải quyết.

- Đối với các phương tiện, công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi cướp tài sản, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thu giữ để xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này.

[7].Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thảo Seo M (Tên gọi khác: Thảo Seo Máy), Giàng Seo H, Sùng Seo Th, Thảo Seo S, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58; Điều 91; Khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Sùng Seo H 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/10/2019.

3. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58; Điều 91; Khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Sùng A C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/10/2019.

4. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58; Điều 91; Khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự

năm 2015. Xử phạt Giàng Seo H 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/10/2019.

5. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy) 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/10/2019.

6. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Seo V 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/10/2019.

7. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 91; Khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 . Xử phạt Sùng Seo Th 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/10/2019.

8. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Thào Seo S 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 25/10/2019.

9. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Giàng Seo K 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 14/01/2020.

10. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 17; Điều 58; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Châu Seo A 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 14/01/2020.

11. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án. Các bị cáo Sùng Seo H, Sùng A C, Thào Seo M (Tên gọi khác: Thào Seo Máy), Giàng Seo H, Sùng Seo Th, Thào Seo S, Hoàng Seo V, Giàng Seo K, Châu Seo A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND T.Lào Cai;
- VKSND huyện Mường Khương;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an huyện Mường Khương (2);
- Chi cục T.H.A dân sự huyện MK;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người bị hại,
- Người có QL.NVLQ
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hải Quân